

TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT

1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Đối với vật liệu Bê tông nhựa chặt C16	<p>Có trạm trộn bê tông nhựa (Có tài liệu chứng minh sở hữu) hoặc có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp bê tông nhựa. Đơn vị cung cấp bê tông nhựa phải có trạm trộn BTN và phải đảm bảo chất lượng bê tông nhựa. Khi trạm trộn bê tông nhựa ở xa, khoảng cách vận chuyển bê tông nhựa đến công trình lớn thì phải nêu giải pháp vận chuyển đến công trình đảm bảo tiến độ cung cấp, nhiệt độ và chất lượng bê tông nhựa khi rải nếu gặp điều kiện bất lợi. Trạm trộn phải có đăng kiểm còn hiệu lực.</p>	
	<p>Không có trạm trộn hoặc không có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp bê tông nhựa, hoặc có hợp đồng nguyên tắc cung cấp bê tông nhựa nhưng không đưa ra các giải pháp để đảm bảo chất lượng bê tông nhựa khi rải, không đảm bảo theo yêu cầu.</p>	
1.2. Đối với các vật tư, vật liệu chính.	<ul style="list-style-type: none"> - Có bảng liệt kê danh mục vật tư, vật liệu, cấu kiện đưa vào gói thầu: Ghi rõ chủng loại, nguồn gốc xuất xứ, tính năng và thông số kỹ thuật theo yêu cầu tại chương V của HSMT. - Có thỏa thuận hoặc hợp đồng nguyên tắc với bên cung cấp tất cả các loại vật tư nêu trên đáp ứng yêu cầu cung cấp đầy đủ, kịp thời cho công trình. Có giấy phép kinh doanh của các đơn vị cung ứng và hóa đơn chứng minh đã từng cung cấp chủng loại vật tư đó. 	Đạt
	<p>Không đáp ứng yêu cầu trên</p>	Không đạt
1.3. Yêu cầu về phòng thí nghiệm	<p>Phòng thí nghiệm hợp chuẩn chuyên ngành xây dựng (LAS-XD) được cơ quan có thẩm quyền theo quy định của Pháp luật cấp</p>	Đạt

	<ul style="list-style-type: none"> - Nếu của nhà thầu thì cung cấp tài liệu chứng minh và quyết định công nhận các phép thử (Bản sao có công chứng hoặc chứng thực); - Nếu đi thuê thì cung cấp hợp đồng nguyên tắc và tài liệu chứng minh sở hữu của bên cho thuê, quyết định công nhận các phép thử (Bản sao có công chứng hoặc chứng thực). 	
	Không đáp ứng các nội dung nêu trên.	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

2. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Tổ chức mặt bằng công trường, chuẩn bị khởi công	<p>Đáp ứng đủ các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh: Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, rào chắn, biển báo, giao thông, liên lạc, vệ sinh môi trường, phương án bảo vệ vật tư thiết bị máy móc trước khi sử dụng trong quá trình thi công một cách hợp lý. - Có bản vẽ mặt bằng tổ chức thi công với đầy đủ các vị trí: Lán trại ban chỉ huy công trường, nhà ở công nhân, WC, kho bãi tập kết máy móc, kho bãi tập kết vật tư, sơ đồ cấp nước, cấp điện đảm bảo hợp lý, khả thi; - Mặt bằng bố trí các công trình tạm phải đảm bảo khả thi và phù hợp hiện trạng, thiết kế của gói thầu. - Các công trình tạm (Lán trại công nhân, ban chỉ huy công trường...) phải có kích thước cụ thể. - Nếu đi thuê lán trại thì phải có hợp đồng nguyên tắc với tổ chức hoặc cá nhân cho thuê 	Đạt

	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
2.2. Sơ đồ hệ thống tổ chức bộ máy quản lý trên công trường	Đáp ứng đủ các yêu cầu sau: - Có sơ đồ hệ thống tổ chức bộ máy quản lý trên công trường hợp lý, khả thi - Thuyết minh rõ trách nhiệm của từng bộ phận: Chỉ huy trưởng, cán bộ kỹ thuật, Đội trưởng thi công	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
2.3. Giải pháp trắc đạc để định vị công trình, tìm cos	Đáp ứng đủ các yêu cầu sau: - Có giải pháp trắc đạc, định vị công trình trong đó thể hiện cách xác định các mốc, tìm trục của các hạng mục công trình; - Giải pháp phải phù hợp với thiết kế	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
2.4. Thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công cho các hạng mục công việc	- Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công cho từng công việc yêu cầu được đánh giá là hợp lý, khả thi, phù hợp với thiết kế của gói thầu này.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	Cả 4 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên.	Không đạt

3. Bản vẽ biện pháp thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
- Thi công các hạng mục	Đáp ứng đủ các yêu cầu sau: - Có đủ số lượng bản vẽ biện pháp thi công theo yêu cầu đối với từng công việc. - Biện pháp thi công được đánh giá là chi tiết, hợp lý, khả thi phù hợp với gói thầu	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt

4. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 90 ngày kể từ ngày khởi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 90 ngày.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 90 ngày.	Không đạt

4.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b).	Đạt
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b).	Không đạt
4.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. An toàn lao động		

Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Có biện phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.3. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
Kết luận	Cả 3 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Bảo hành của nhà thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Thời gian bảo hành 12 tháng.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6,7 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6,7 thì được đánh giá là không đạt và không được xem

xét, đánh giá bước tiếp theo.